

## QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế phân cấp quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện chính sách, chế độ ưu đãi người có công với cách mạng; thân nhân của người có công với cách mạng và người trực tiếp tham gia kháng chiến do ngành Lao động - Thương binh và Xã hội quản lý trên địa bàn tỉnh An Giang**

### ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 ngày 6 tháng 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng ngày 09 tháng 12 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 44/2022/TT-BTC ngày 21 tháng 7 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định quản lý và sử dụng kinh phí chi thường xuyên thực hiện chính sách, chế độ ưu đãi người có công với cách mạng, thân nhân của người có công với cách mạng và người trực tiếp tham gia kháng chiến do ngành Lao động - Thương binh và Xã hội quản lý;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 1982/TTr-SLĐTBXH.

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này là Quy chế phân cấp quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện chính sách, chế độ ưu đãi người có công với cách mạng; thân nhân của người có công với cách mạng và người trực tiếp tham gia kháng chiến do ngành Lao động – Thương binh và Xã hội quản lý trên địa bàn tỉnh An Giang.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành ngày 15 tháng 8 năm 2024 và thay thế Quyết định số 14/2020/QĐ-UBND ngày 01 tháng 4 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế quản lý và sử dụng kinh phí Trung ương thực hiện chính sách ưu đãi người có công với cách mạng và người trực tiếp tham gia kháng chiến trên địa bàn tỉnh An Giang.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang, Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Giám đốc Sở Tư pháp, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;
- Vụ Pháp chế, Bộ Lao động-TB&XH;
- Cục Kiểm tra VB QPPL, Bộ Tư pháp;
- TT: TU, HĐND, UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND huyện, thị, thành phố;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- Lãnh đạo VPUBND tỉnh;
- Trung tâm Công báo - Tin học tỉnh;
- Lưu: VT, P. KGVX..

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Lê Văn Phước**

## QUY CHẾ

Phân cấp quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện chính sách, chế độ ưu đãi người có công với cách mạng; thân nhân của người có công với cách mạng và người trực tiếp tham gia kháng chiến do ngành Lao động - Thương binh và Xã hội quản lý trên địa bàn tỉnh An Giang

(ban hành theo Quyết định số 25/2024/QĐ-UBND ngày 01/8/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang)

### Chương I

## QUY ĐỊNH CHUNG

### Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

#### 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định việc phân cấp quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện chính sách, chế độ ưu đãi người có công với cách mạng (NCCCM); thân nhân của NCCCM và người trực tiếp tham gia kháng chiến do ngành Lao động – Thương binh và Xã hội quản lý trên địa bàn tỉnh An Giang từ nguồn ngân sách Trung ương.

#### 2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng đối với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Kho bạc nhà nước, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố (gọi tắt là UBND cấp huyện), Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện, thị xã, thành phố (gọi tắt là Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội cấp huyện), Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn (gọi tắt là UBND cấp xã), tổ chức dịch vụ chi trả, các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan trong việc quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện chính sách, chế độ ưu đãi NCCCM; thân nhân của NCCCM và người trực tiếp tham gia kháng chiến do ngành Lao động – Thương binh và Xã hội quản lý trên địa bàn tỉnh An Giang.

### Điều 2. Nội dung, mức chi và nguồn kinh phí

1. Nội dung và mức chi thực hiện theo quy định tại Thông tư số 44/2022/TT-BTC ngày 21 tháng 7 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định quản lý và sử dụng kinh phí chi thường xuyên thực hiện chính sách, chế độ ưu đãi người có công với cách mạng, thân nhân của người có công với cách mạng và người trực tiếp tham gia kháng chiến do ngành Lao động - Thương binh và Xã hội quản lý và các quy định hiện hành có liên quan.

2. Ngân sách Trung ương đảm bảo thực hiện và bố trí trong dự toán chi ngân sách nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

### **Điều 3. Nguyên tắc thực hiện**

1. Việc quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện chính sách, chế độ ưu đãi người có công với cách mạng; thân nhân của người có công với cách mạng và người trực tiếp tham gia kháng chiến do ngành Lao động - Thương binh và Xã hội quản lý thuộc ngân sách Trung ương phải tuân thủ theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước, pháp luật về kế toán và các nội dung tại Quy chế này; đảm bảo nguyên tắc chi trả kịp thời, đúng đối tượng, đúng chế độ.

2. Phân cấp cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện chính sách, chế độ ưu đãi người có công với cách mạng, thân nhân của người có công với cách mạng và người trực tiếp tham gia kháng chiến từ nguồn ngân sách Trung ương. Tạo sự chủ động, linh hoạt trong việc thực hiện nhiệm vụ của cơ quan, tổ chức, đơn vị cũng như góp phần hoàn thành mục tiêu chung của tỉnh.

3. Đảm bảo sự kiểm tra, giám sát chặt chẽ của các cấp, các ngành chức năng trong việc thực hiện quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước và các quy định nêu tại Quy chế này.

4. Việc xử lý kinh phí cuối năm thực hiện theo quy định tại Điều 14 Thông tư số 44/2022/TT-BTC.

5. Đối với các khoản truy thu, truy lĩnh các trường hợp hưởng sai chế độ chính sách NCCCM: Cơ quan Lao động - Thương binh và Xã hội phối hợp với Kho bạc Nhà nước cấp huyện và các đơn vị liên quan thực hiện truy thu, truy lĩnh theo Điều 15 Thông tư số 44/2022/TT-BTC.

6. Nghiêm cấm các tổ chức, cá nhân được giao nhiệm vụ quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện các chế độ đối với NCCCM; thân nhân của NCCCM và người trực tiếp tham gia kháng chiến để gửi tiết kiệm, cho vay, mượn và sử dụng vào các mục đích khác. Không được thu bất cứ một khoản lệ phí nào của NCCCM; thân nhân của NCCCM và người trực tiếp tham gia kháng chiến trong việc cấp phát, chi trả chế độ.

## **Chương II**

### **PHÂN CẤP QUẢN LÝ VÀ SỬ DỤNG KINH PHÍ; TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC NGÀNH VÀ CÁC CẤP**

#### **Điều 4. Phân cấp quản lý và sử dụng kinh phí**

1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội là cơ quan chịu trách nhiệm quản lý chung và thực hiện nhiệm vụ chi Ngân sách Trung ương tại địa phương theo ủy quyền của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

2. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội cấp huyện thực hiện quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện chế độ ưu đãi NCCCM, thân nhân của NCCCM và người trực tiếp tham gia kháng chiến do Sở Lao động - Thương binh và Xã hội phân bổ và giao dự toán.

## **Điều 5. Trách nhiệm Sở Lao động – Thương binh và Xã hội**

1. Hướng dẫn Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội cấp huyện xây dựng dự toán, điều chỉnh dự toán kinh phí thực hiện chính sách ưu đãi NCCCM hàng năm; thẩm tra tổng hợp dự toán, điều chỉnh dự toán kinh phí thực hiện chính sách chi ưu đãi NCCCM của toàn tỉnh gửi Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội trước ngày 05 tháng 7 hàng năm.

2. Căn cứ Quyết định giao dự toán Ngân sách Nhà nước hàng năm của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội phân bổ và ban hành Quyết định giao dự toán cho Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội cấp huyện và Văn phòng Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, đồng thời gửi Kho bạc Nhà nước để làm căn cứ kiểm soát chi và gửi báo cáo Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội theo quy định.

3. Căn cứ nhu cầu sử dụng và đề nghị điều chỉnh dự toán của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội cấp huyện và Văn phòng Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội xem xét, Quyết định điều chỉnh dự toán giữa các Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội cấp huyện và Văn phòng Sở Lao động - Thương binh và Xã hội đồng thời gửi Kho bạc Nhà nước điều chỉnh dự toán trước ngày 15/11 năm hiện hành để phối hợp thực hiện.

4. Hàng tháng rà soát số lượng hồ sơ tăng mới, hồ sơ giảm và các khoản chi ưu đãi khác cho NCCCM.

5. Xét duyệt, thẩm định và thông báo kết quả xét duyệt quyết toán kinh phí hàng năm đối với Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội cấp huyện và Văn phòng Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, tổng hợp báo cáo quyết toán kinh phí thực hiện chính sách ưu đãi NCCCM, thân nhân của NCCCM và người trực tiếp tham gia kháng chiến của tỉnh gửi về Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội trước ngày 05 tháng 7 hàng năm.

6. Định kỳ có kế hoạch kiểm tra Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội cấp huyện (kiểm tra mỗi huyện ít nhất 1 lần/năm) trong công tác Tài chính - Kế toán; quản lý kinh phí, quản lý đối tượng NCCCM, thân nhân của NCCCM và người trực tiếp tham gia kháng chiến, đảm bảo thực hiện chi trả kịp thời, đúng chế độ, đúng đối tượng và đúng định mức.

7. Tổ chức tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động liên quan đến giải quyết chế độ chính sách, quản lý đối tượng, quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện chính sách ưu đãi NCCCM, thân nhân của NCCCM và người trực tiếp tham gia kháng chiến.

8. Chủ trì xây dựng và điều chỉnh phương án tổ chức chi trả chính sách ưu đãi NCCCM, thân nhân của NCCCM và người trực tiếp tham gia kháng chiến thông qua tổ chức dịch vụ phù hợp với tình hình thực tế trên địa bàn toàn tỉnh.

9. Chỉ đạo, hướng dẫn Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội cấp huyện trong việc thực hiện chi trả chính sách ưu đãi NCCCM, thân nhân của NCCCM và người trực tiếp tham gia kháng chiến trên địa bàn tỉnh qua tổ chức dịch vụ được kịp thời và đúng theo quy định.

10. Chủ trì, phối hợp với Kho bạc Nhà nước trong việc phân bổ, giao dự toán, điều chỉnh dự toán, hạch toán, quyết toán kinh phí, truy thu, truy lĩnh và xử lý kinh phí cuối năm theo quy định tại Thông tư số 44/2022/TT-BTC và thực hiện công khai dự toán, quyết toán theo quy định.

11. Chủ trì xây dựng kế hoạch và tổ chức trao đổi nghiệp vụ, kinh nghiệm thực hiện chính sách ưu đãi NCCCM với các địa phương khác trong phạm vi dự toán chi quản lý được Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội giao hàng năm và thực hiện thanh, quyết toán theo quy định hiện hành.

### **Điều 6. Trách nhiệm Kho bạc Nhà nước tỉnh và Kho bạc Nhà nước huyện, thị xã, thành phố**

1. Hướng dẫn các Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội cấp huyện mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước để tiếp nhận, quản lý và kiểm soát chi kinh phí thực hiện các chính sách, chế độ ưu đãi NCCCM, thân nhân của NCCCM và người trực tiếp tham gia kháng chiến theo đúng quy định hiện hành.

2. Đảm bảo đầy đủ, kịp thời kinh phí, nguồn tiền mặt cho các Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội cấp huyện, rút dự toán chi thực hiện chính sách ưu đãi NCCCM, đặc biệt là kinh phí chi trả các chế độ trợ cấp, phụ cấp hàng tháng cho đối tượng trước ngày 05 hàng tháng.

3. Thực hiện điều chỉnh dự toán theo Điều 12 Thông tư số 44/2022/TT-BTC.

4. Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội đối chiếu dự toán và xử lý kinh phí cuối năm, hướng dẫn thu hồi, nộp ngân sách Trung ương các khoản lĩnh trùng, cấp trùng, chi sai chế độ.

### **Điều 7. Trách nhiệm UBND cấp huyện**

1. Chỉ đạo Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội, UBND cấp xã thực hiện công tác quản lý đối tượng, xây dựng dự toán hàng năm, chấp hành dự toán được Sở Lao động - Thương binh và Xã hội giao, báo cáo quyết toán đúng thời gian quy định; xử lý các trường hợp sai phạm theo quy định của pháp luật.

2. Định kỳ chỉ đạo thanh tra, kiểm tra công tác quản lý đối tượng, chi trả trợ cấp ưu đãi NCCCM; thân nhân của NCCCM và người trực tiếp tham gia kháng chiến và các nguồn kinh phí khác thuộc Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội quản lý, sử dụng.

3. Chỉ đạo phòng Lao động - Thương binh và Xã hội, UBND cấp xã đơn đốc, thực hiện thu hồi các khoản trùng lĩnh, trùng cấp, chi sai chế độ nộp ngân sách Nhà nước theo quy định.

## **Điều 8. Trách nhiệm Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội**

1. Quản lý đối tượng, quản lý kinh phí thực hiện chính sách NCCCM, thân nhân của NCCCM và người trực tiếp tham gia kháng chiến trên địa bàn. Mở sổ sách theo dõi đối tượng, kinh phí chi trả, quản lý, lưu trữ chứng từ, hồ sơ sổ sách, thanh quyết toán theo quy định của pháp luật.

2. Quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện các công trình ghi công liệt sĩ tại nghĩa trang liệt sĩ huyện, thị xã, thành phố được bố trí từ nguồn kinh phí Trung ương thực hiện chính sách ưu đãi NCCCM đúng theo quy định của pháp luật.

3. Lập dự toán kinh phí chi trả trợ cấp ưu đãi NCCCM, thân nhân của NCCCM và người trực tiếp tham gia kháng chiến của năm sau liền kề; báo cáo về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội trước ngày 20 tháng 6 hàng năm.

4. Phối hợp với Bảo hiểm xã hội cùng cấp trong việc mua, cấp và báo giảm thẻ bảo hiểm y tế cho các đối tượng kịp thời. Đối với các đối tượng di chuyển đi tỉnh, thành phố khác hoặc đối tượng chết phải lập danh sách báo giảm hàng tháng kịp thời để có căn cứ thanh toán.

5. Căn cứ vào số lượng người có công hiện đang hưởng chế độ trợ cấp tại địa phương, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội ký hợp đồng chi trả với tổ chức dịch vụ căn cứ theo hợp đồng nguyên tắc của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và tổ chức dịch vụ để thực hiện công tác chi trả kịp thời cho NCCCM, nội dung chi trả trong hợp đồng với tổ chức dịch vụ gồm: trợ cấp, phụ cấp và các chế độ ưu đãi (trừ trường hợp cấp bách phải chi tại Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội hoặc tại xã như: hỗ trợ thân nhân thăm viếng mộ liệt sĩ, di dời hài cốt liệt sĩ, tàu xe đi làm dụng cụ chỉnh hình,...)

6. Hàng tháng rà soát, kiểm tra chi tiết, đối chiếu và in danh sách chi trả trợ cấp trước khi làm các thủ tục chi tạm ứng kinh phí cho tổ chức dịch vụ. Hàng tháng thanh toán tạm ứng với tổ chức dịch vụ, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội lưu giữ tất cả chứng từ chi liên quan đến trợ cấp (bao gồm giấy ủy quyền) và UBND cấp xã (nếu có) số tiền đã trả cho NCCCM, đồng thời thanh toán với Kho bạc Nhà nước huyện, thị xã, thành phố theo quy định.

7. Lập báo cáo quý phục vụ cho công tác kiểm tra tài chính hàng quý và báo cáo quyết toán, báo cáo tài chính năm về kinh phí thực hiện chính sách ưu đãi NCCCM. Báo cáo phải thể hiện đầy đủ các khoản chi theo quy định có trong dự toán được giao và theo đúng Mục lục ngân sách, có đủ biểu mẫu thuyết minh, xác nhận số dư của Kho bạc Nhà nước; Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội gửi báo cáo về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội theo thông báo lịch kiểm tra hàng quý (đối với báo cáo quý) và trước ngày 30 tháng 4 hàng năm (đối với báo cáo năm).

8. Thường xuyên kiểm tra, hướng dẫn UBND cấp xã thực hiện đúng các quy định của Nhà nước trong công tác quản lý đối tượng NCCCM, đồng thời kiểm tra việc chi trả trợ cấp của tổ chức dịch vụ. Trường hợp phát hiện sai phạm, kịp thời báo cáo UBND cấp huyện và Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để xem xét, xử lý.

## **Điều 9. Trách nhiệm UBND cấp xã**

1. Quản lý đối tượng, quản lý kinh phí thực hiện chính sách NCCCM, thân nhân của NCCCM và người trực tiếp tham gia kháng chiến trên địa bàn.
2. Mở sổ theo dõi, quản lý đối tượng NCCCM trên địa bàn xã, phường, thị trấn được phân công quản lý; cán bộ xã được hưởng chi phí quản lý đối tượng theo hợp đồng trách nhiệm.
3. Hàng tháng lập danh sách đối tượng hết tuổi hưởng trợ cấp, chuyển đi địa phương khác và hồ sơ đối tượng từ trần (nếu có) gửi về Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội làm cơ sở cắt giảm, giải quyết chế độ mai táng phí kịp thời cho người có công theo đúng quy định.
4. Tuyên truyền, phổ biến kịp thời về chế độ, chính sách, tiêu chuẩn ưu đãi của NCCCM theo quy định của pháp luật; các thủ tục, nội dung, quy trình giải quyết chế độ chính sách của NCCCM được hưởng.
5. Bố trí, huy động nguồn kinh phí thực hiện công tác cải tạo, sửa chữa, nâng cấp, quản lý công trình ghi công liệt sĩ, mộ liệt sĩ thuộc cấp xã quản lý.
6. Công chứng hoặc chứng thực giấy ủy quyền trong trường hợp NCCCM ủy quyền cho thân nhân nhận trợ cấp.

## **Điều 10. Trách nhiệm các Tổ chức dịch vụ**

1. Ký hợp đồng nguyên tắc đầu năm với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để làm cơ sở cho Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội cấp huyện ký hợp đồng chi trả với tổ chức dịch vụ tại địa phương.
2. Tổ chức dịch vụ chi trả thực hiện nhiệm vụ theo quy định tại khoản 1, khoản 2, khoản 4 Điều 8 Thông tư số 44/2022/TT-BTC và các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật. Đảm bảo thực hiện theo đúng Hợp đồng nguyên tắc đã ký với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.
3. Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, UBND cấp huyện, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội, UBND cấp xã kiểm tra chi trả tại các điểm giao dịch chi trả để kịp thời phát hiện, xử lý sai phạm và giải quyết những vấn đề vướng mắc, phát sinh trong quá trình chi trả.
4. Tổng hợp, báo cáo định kỳ, báo cáo đột xuất kết quả thực hiện chi trả chế độ ưu đãi cho NCCCM, thân nhân của NCCCM và người trực tiếp tham gia kháng chiến cho Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội.

## **Chương III**

### **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

- Điều 11.** Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai thực hiện và kiểm tra, giám sát việc triển khai, thực hiện Quy chế.



**Điều 12.** Chủ tịch UBND cấp huyện có trách nhiệm chỉ đạo, kiểm tra Trưởng phòng Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội và Chủ tịch UBND cấp xã triển khai, thực hiện Quy chế.

**Điều 13.** Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc các đơn vị phản ánh kịp thời về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tổng hợp, đề xuất UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung Quy chế phù hợp với tình hình thực tế./.